

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 15/2024/HS-ST
Ngày 29-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Toàn

Ông Lành Văn Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 04/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 18/11/2024 đối với bị cáo:

Vàng A Kh; Sinh ngày 07/02/2005 tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A L (đã chết) và bà Phàng Thị Tr (sinh năm 1985); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2024 đến ngày 18/9/2024, tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn B, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Bị hại: Anh Sùng A D, sinh năm 1994, trú tại: Bản H, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/9/2024 Vàng A Kh đang đi bộ ở đoạn đường thuộc bản H, xã Qu, huyện M thì phát hiện thấy một chiếc xe mô tô HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-098.72 để ở lề đường và có cắm chìa khóa xe, Kh thấy xe không có người trông giữ nên Kh đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô đó để làm phương tiện đi lại. Kh khởi động xe đi về hướng xã N, huyện N, đi được khoảng 01 km thì Kh rẽ vào đường mòn đi lên rừng thuộc bản H, xã Qu, huyện M, Kh dừng xe ngồi nghỉ, đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng

ngày Kh đang ngồi trên yên xe mô tô chơi thì có Sùng A D đến hỏi Kh về chiếc xe mô tô này và yêu cầu Kh về Công an xã Qu, huyện M để làm rõ. Kh đã khai nhận rõ về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Sùng A D.

Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808 thuộc sở hữu của anh Sùng A D ở bản H, xã Qu, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện Mường Nhé kết luận: Giá thực tế của tài sản: Chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27S1098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808, xe do Việt Nam sản xuất năm 2022, xe cũ, đã qua sử dụng có giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Ngày 04/10/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 01 chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Sùng A D.

Cáo trạng số 66/CT-VKS-MN ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vàng A Kh để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội và xét đơn đề nghị miễn án phí của bị cáo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung và án phí; phần hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Sùng A D vắng mặt tại phiên tòa, các lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Anh D là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808. Gia đình đã nhận lại xe mô tô bị mất trên. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai, ý kiến trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai: Vào ngày 15/9/2024 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Vàng A Kh đã lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1-098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808 của anh Sùng A D ở bản H, xã Qu, huyện M, tỉnh Điện Biên. Lấy trộm được xe mô tô, mục đích bị cáo muốn làm phương tiện đi lại cho cá nhân. Giá trị chiếc xe mô tô mà bị cáo trộm cắp có giá trị là 12.000.000 đồng. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra, với cáo trạng truy tố và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ để xác định: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố bị cáo để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án:

Đây là vụ án xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm

03 tháng tù; Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đề nghị của người bào chữa và Viện kiểm sát có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn (xác minh tại nơi ở bị cáo không có tài sản gì có giá trị) nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với một chiếc xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27S1098.72, có số khung RLHJA3836KY005029, số máy JA52E0029808, quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là anh Sùng A D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A Kh phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vàng A Kh 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt bị tạm giữ (ngày 15/9/2024).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2024). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT, bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu: HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung